

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 08/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hằng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải

2. Ông Dương Khánh Luy

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 67/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

NÔNG QUANG H (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 11/10/1982. Tại MT- TT - Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ MB, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở hiện tại: Tổ MB, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Không nghề; Đảng, chính quyền: Không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nông Văn B, sinh năm 1950; Con bà: Lương Thị L, sinh năm 1954; Cùng cư trú tại: Tổ MB, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Vợ: Phan Thị Hiền, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ MB, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2008;

Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Tiền án: Ngày 25/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 01/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian

thủ thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Tháng 7/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tháng 11/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt ngày 21/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng. "Có mặt".

Người bị hại: Vương Thị H - Sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Xóm B, HQ, HD, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, có lý do".

Người làm chứng:

1. Nông Hải T, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Xóm B, HQ, HD, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, không có lý do".

2. Nông Ngọc C - Sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Tổ MT, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; "Vắng mặt, không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21 tháng 7 năm 2017 Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nông Quang H (Sinh năm: 1982, HKTT: Tổ MB, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có hành vi trộm cắp túi xách tại quán thịt chó TD thuộc tổ MC, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi xách màu đen bên trong có 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116 màu đen. Cùng ngày Công an phường Sông Bằng đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và vật chứng đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Nông Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do không có tiền sử dụng ma túy và chỉ tiêu cho bản thân nên khoảng 19 giờ ngày 21/7/2017 Nông Quang H một mình đi bộ đến đường NC, phường SB, thành phố CB. Khi đi qua quán thịt chó TD thuộc tổ MC, phường SB, thành phố CB có hai người bạn của H trong quán gọi H vào uống rượu, H vào trong quán ngồi với bạn khoảng 2 phút thì H xin phép đi về trước do không uống được rượu. Khi chuẩn bị ra về H nhìn thấy chị Vương Thị H (Sinh năm: 1983, trú tại: Xóm B, HQ, HD, thành phố CB) đang ngồi uống rượu với các bạn cách H ngồi hai bàn, chị H có làm rơi 01 túi xách màu đen xuống nền nhà nhưng không biết, H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc túi xách của chị H. H quan sát thấy mọi người không để ý liền đi đến bàn chị H đang ngồi cúi xuống cầm chiếc túi xách màu đen rồi đi ra khỏi quán. Khi vừa ra khỏi quán, H mở túi xách thấy bên

trong có 02 chiếc điện thoại di động, số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). H cầm số tài sản này cho vào túi quần đang mặc rồi vứt chiếc túi xách vào cạnh đường. Lúc này H sợ có người nhìn thấy H trộm cắp chiếc túi xách nên H đi bộ vòng lại phía quán TD. Trong lúc đó thì chị H phát hiện đã bị mất chiếc túi xách, chị H và anh Nông Hải T, anh Nông Ngọc C đuổi theo, nên H vừa quay lại được khoảng 03 mét thì bị chị H, anh T, anh C phát hiện giữ lại và hỏi H: “Mày lấy trộm túi xách để đâu rồi?”, H chỉ tay về vị trí vứt chiếc túi xách. Sau đó H bị giữ lại và báo cho Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng đến để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra người bị hại Vương Thị H trình bày: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 21/7/2017 H cùng chồng là Nông Hải T và một số người bạn đến ăn tại quán thịt chó TD thuộc tổ MC, phường SB, thành phố CB. Sau khi ăn được một lúc đến khoảng 18 giờ 45 phút thì H phát hiện bị mất túi xách màu đen để ở đằng sau ghế H ngồi. Sau khi phát hiện không thấy túi xách H có hỏi mọi người thì có người thấy người lấy túi xách của H đi ra ngoài quán nên chồng H đã đuổi theo từ quán TD đi ra hướng khách sạn TĐ ra đường 3/10. Đi ra đến ngã 3 thì chồng H bắt gặp người đã lấy túi xách của H và giữ lại rồi gọi điện cho Công an phường Sông Bằng đến giải quyết. H bị mất 01 túi xách, trong túi có một số giấy tờ, 02 (Hai) chiếc điện thoại (01 chiếc điện thoại Oppo màu trắng; 01 chiếc điện thoại màu đen) và một số tiền mặt (4.5000.000đ) tiền Việt Nam. Ngoài số tài sản trên H không bị mất tài sản gì khác.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 109 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 27 ngày 02/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng kết luận: *“01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1, màu trắng hồng, ốp nhựa trong suốt, mua và sử dụng từ tháng 8/2016 có giá trị còn lại là 1.276.000 đồng (Một triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel A116 màu đen, mua và sử dụng từ tháng 10/2016 có giá trị còn lại là 84.000 đồng (Tám mươi tư nghìn đồng); 01 túi xách màu đen giả da, mua và sử dụng từ tháng 6/2017 có giá trị còn lại là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 1.460.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).*

Ngoài ra, còn có tiền mặt là 4.500.000,đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nông Quang H chiếm đoạt là 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố Nông Quang H trước pháp luật về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 68/KSĐT - SH ngày 02/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi

của Nông Quang H đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Nông Quang H trộm cắp số tài sản trên mục đích đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân do bản thân nghiện ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Quang H khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận ngày 21/7/2017 có hành vi trộm cắp 01 túi xách màu đen bên trong có 02 điện thoại (01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1, màu trắng hồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel A116 màu đen) và một số tiền mặt của một người phụ nữ (Sau này bị cáo mới biết họ tên là Vương Thị H) tại quán thịt chó TD ở tổ MC, phường SB, thành phố CB nhằm mục đích bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cho bản thân do bản thân nghiện ma túy; Đồng thời cũng thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội của bị cáo và truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội. Thừa nhận tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) bao gồm 1.460.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) là giá trị còn lại của số tài sản H lấy trộm và 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt (Tiền Việt Nam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nông Quang H và người bị hại nhất trí với kết luận định giá tài sản và không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng.

Lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa người bị hại Vương Thị H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Người bị hại đề nghị tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nông Quang H về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 01 Điều 138; điểm p khoản 01 Điều 46; Điểm g khoản 01 Điều 48 Bộ luật hình sự "Tái phạm".

- Xử phạt bị cáo Nông Quang H với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản";

- Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Không có.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Quang H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Do không có tiền sử dụng ma túy và chi tiêu cho bản thân nên ngày 21/7/2017 Nông Quang H đã có hành vi trộm cắp tài sản 01 (Một) túi xách màu đen giả da có giá trị còn lại 100.000đ. Bên trong túi xách có 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1, màu trắng hồng, có giá trị còn lại 1.276.000,đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel A116 màu đen, có giá trị còn lại 84.000đ. Số tài sản trên có tổng giá trị là: 1.460.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Ngoài ra, còn có 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt (Tiền Việt Nam) của chị Vương Thị H tại quán thịt chó TD ở tổ MC, phường SB, thành phố CB. Mục đích của việc trộm cắp những tài sản trên là đem bán lấy tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản thân và tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của người bị hại là 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bị cáo Nông Quang H đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc túi xách của chị H rồi đem ra khỏi quán nhằm chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở H của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự. Là người đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng và chi tiêu cho cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của người bị hại là 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Quang H đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 - Tội trộm cắp tài sản:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng, hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội..."

Bị cáo Nông Quang H là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Bị cáo nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để sử dụng ma túy và chi tiêu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 03 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2009 và 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2016. Mặc dù đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để đáp ứng cho nhu cầu sử dụng ma túy và tiêu xài của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Quang H theo khoản 01 Điều 138 Bộ luật hình sự về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Lợi dụng sự sơ hở, sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, một mình bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lấy trộm tài sản là 01 túi xách màu đen giả da bên trong có 02 chiếc điện thoại di động và 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt (Tiền Việt Nam) tại tổ MC, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy và tiêu xài của bản thân. Hành vi đó là trái pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt là 5.960.000đ (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi. Vì vậy việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng và cần thiết. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý trước pháp luật, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có trình độ văn hóa 12/12 phổ thông, là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, song vì mục đích vụ lợi muốn có tiền để sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã 04 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản (03 lần đã được xóa án tích): Tháng 01/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản;

Tháng 7/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tháng 11/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Và (01 lần chưa được xóa án tích): Ngày 25/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Mặc dù 03 tiền án đầu đã được xóa án tích nhưng còn 01 tiền án ngày 25/5/2016 chưa được xóa án tích. Xét nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã được cải tạo, giáo dục rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho mình. Sau khi trở về địa phương bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lại tái phạm ma túy và lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi mình đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 01 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án: Ngày 25/5/2016 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản mới chấp hành xong hình phạt ngày 06/01/2017, đến ngày 21/7/2017 tiếp tục phạm tội (Chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 01 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 01 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 01 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 138; điểm p khoản 01 Điều 46; điểm g khoản 01 Điều 48 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Quang H với mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị về hình phạt trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội làm gương cho người khác.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 05 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Vì vậy bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, bản

thân nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với hai người bạn Nông Quang H khai nhận gặp ngày 21/7/2017 tại quán thịt chó TD, H không biết tên và địa chỉ của hai người này. Việc H lấy trộm chiếc túi xách thì hai người bạn của H cũng biết nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với tài sản do bị cáo trộm cắp: 01 (Một) điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1, màu trắng hồng có ốp nhựa trong suốt, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel A116 màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách màu đen giả da, túi xách đã qua sử dụng và số tiền mặt 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản và xác định chủ sở hữu là Vương Thị H (Nơi cư trú: Xóm B, HQ, HĐ, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng). Cơ quan Công an đã tiến hành trả lại số tài sản trên cho chủ sở hữu theo biên bản trả lại tài sản ngày 14/8/2017. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Công an là đúng theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa người bị hại (Vương Thị H) vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết về bồi thường.

- Xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Bị cáo Nông Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 01 Điều 138, điểm p khoản 01 Điều 46, điểm g khoản 01 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Quang H.

2. Xử phạt: Bị cáo Nông Quang H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/7/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết về bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nông Quang H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt (Có lý do) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hằng